

CHI CỤC THỦY LỢI VÀ PCTT HÀ NỘI
HẠT QUẢN LÝ ĐỀ SỐ 11

Số: 63/HQLĐ
V/v tuyên truyền pháp luật về
đê điều và phòng, chống thiên tai
trên địa bàn xã Dân Hoà.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Dân Hoà.

Thực hiện văn bản số 10/HQLĐ ngày 21/01/2026 của Hạt Quản lý đề số 11 về việc đề nghị phối hợp công tác tuyên truyền pháp luật về đê điều và phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã Dân Hoà. Hạt Quản lý đề số 11 xây dựng nội dung tuyên truyền với chuyên đề: **“Một số nội dung cần lưu ý trong công tác quản lý sử dụng bãi sông”**.

(Có Bài tuyên truyền kèm theo)

Hạt Quản lý đề số 11 đề nghị Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Dân Hoà phối hợp phát nội dung tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của xã.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- UBND xã Dân Hoà (để b/c);
- Chi cục Thủy lợi và PCTT Hà Nội (để b/c);
- Phòng Kinh tế xã Dân Hoà (để p/h);
- Lưu HQLĐ.

HẠT TRƯỞNG



Chu Võ Tòng



BÀI TUYÊN TRUYỀN

(Kèm theo văn bản số: 63/ HQLĐ ngày 05/5/2026 của Hạt Quản lý đê số 11)

Sau những thiệt hại nặng nề do bão Yagi năm 2024 và đợt mưa lớn do ảnh hưởng của cơn bão số 5, số 10 năm 2025 gây ra đã có một số sự cố công trình thủy lợi đê điều và nhiều điểm ngập úng trên địa bàn Thủ đô, công tác quản lý đê điều và sử dụng đất bãi sông đang được đặt trong tình trạng cảnh báo. UBND thành phố Hà Nội đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quyết liệt, yêu cầu ngành chức năng và chính quyền các cấp siết chặt kỷ cương trong quản lý đê điều, ứng phó thiên tai, nhất là trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp, cực đoan.

Việc sử dụng bãi sông nơi chưa có công trình xây dựng được quy định chặt chẽ theo Luật Đê điều 2006 (*hợp nhất 2025*), chủ yếu phục vụ các mục đích an toàn như xây dựng công trình phân lũ, chậm lũ, kè bảo vệ, hoặc các công trình công cộng, hạ tầng kỹ thuật. Việc xây dựng phải đảm bảo thông thoáng dòng chảy và an toàn đê điều.

Trước tình hình tốc độ đô thị hóa ngày càng nhanh, gia tăng áp lực lên hệ thống hạ tầng, nhất là các công trình phòng chống thiên tai. Chi cục Thủy lợi và Phòng chống thiên tai Hà Nội đã có nhiều văn bản gửi Hạt quản lý đê số 11 để tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương để kiểm tra, phát hiện vi phạm pháp luật về đê điều và Phòng, chống thiên tai. Trên địa bàn xã các vụ vi phạm pháp luật về đê điều bị lập hồ sơ xử lý với các hành vi chủ yếu như: đổ thải, san gạt mặt bằng, xây dựng trái phép... Nếu không kiểm soát chặt chẽ sớm, những hệ lụy trong tương lai có thể vượt ra ngoài khả năng ứng phó, nhất là khi thiên tai ngày càng cực đoan.

Để đảm bảo an toàn cho công trình đê điều và giảm thiểu số vụ vi phạm xảy ra trên địa bàn; bà con nhân dân cần hiểu đúng và nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về việc “Sử dụng bãi sông” được quy định tại Luật Đê điều 2006 (*hợp nhất 2025*) và Quyết định 1821/QĐ/TTg ngày 07/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phòng, chống lũ và đê điều hệ thống sông Đáy. Cụ thể:

Điều 26 Luật Đê điều: “Sử dụng bãi sông, bãi nổi hoặc cù lao nơi chưa có công trình xây dựng

1. Được xây dựng công trình phân lũ, làm chậm lũ, kè bảo vệ đê, cột chỉ giới, các loại biển báo đê điều, cột thủy chí, trạm quan trắc các thông số kỹ thuật về đê điều, bãi chứa vật tư dự trữ phòng, chống lũ, lụt, bão và trồng cây chắn sóng bảo vệ đê.



2. Được xây dựng công trình quốc phòng, an ninh, công trình giao thông, thủy lợi, công trình ngầm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống giếng khai thác nước ngầm, trạm bơm, âu thuyền.

3. Được xây dựng công trình theo dự án đầu tư do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy định tại khoản 4 Điều này.

Công trình được phép xây dựng phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau đây:

a) Ngoài phạm vi bảo vệ đê điều;

b) Tuân theo quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi, quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều, quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, quy hoạch theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

c) Việc xây dựng công trình không được làm giảm quá giới hạn cho phép của lưu lượng lũ thiết kế; không làm tăng quá giới hạn cho phép của mực nước lũ thiết kế; không ảnh hưởng đến dòng chảy của khu vực lân cận, thượng lưu, hạ lưu;

d) Bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật về đê điều.

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo lập dự án đầu tư xây dựng các công trình quy định tại khoản 3 Điều này trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép cho các hoạt động xây dựng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

6. Chính phủ quy định chi tiết thực hiện Điều này.”

Điều 27 Luật Đê điều: “Xử lý công trình, nhà ở hiện có trong phạm vi bảo vệ đê điều và ở bãi sông, bãi nổi hoặc cù lao

1. Căn cứ vào quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch tỉnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức việc lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, quy hoạch theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn có liên quan đến phạm vi bảo vệ đê điều và bãi sông, bãi nổi hoặc cù lao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền.

2. Căn cứ vào quy hoạch đã được điều chỉnh quy định tại khoản 1 Điều này, việc xử lý công trình, nhà ở hiện có trong phạm vi bảo vệ đê điều và ở bãi sông, bãi nổi hoặc cù lao được quy định như sau:

a) Những công trình, nhà ở hiện có trong khu vực đang bị sạt lở, những công trình, nhà ở hiện có trong phạm vi bảo vệ đê điều thì phải di dời, trừ các công trình phụ trợ và công trình đặc biệt theo quy định của Luật này;

b) Những công trình, nhà ở hiện có không phù hợp với quy hoạch thì phải di dời; trong khi chưa di dời được thì có thể sửa chữa, cải tạo để bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân nhưng không được mở rộng diện tích mặt bằng;

c) Những công trình, nhà ở hiện có phù hợp với quy hoạch thì được sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo việc xây dựng dự án di dân tái định cư, kế hoạch di dời và thực hiện việc di dời những công trình, nhà ở không phù hợp với quy hoạch; quy định việc cấp giấy phép xây dựng, nâng cấp, sửa chữa đối với công trình, nhà ở hiện có quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Tổ chức, cá nhân có công trình, nhà ở phải di dời được xem xét bồi thường thiệt hại hoặc hỗ trợ kinh phí theo quy định của pháp luật.

5. Chính phủ quy định cụ thể việc di dời công trình, nhà ở quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 và khoản 4 Điều này.”

Điểm b khoản 4 Mục IV của Quyết định 1821/QĐ/TTg quy định:

“b) Hành lang thoát lũ:

- Phạm vi thoát lũ hệ thống sông Đáy gồm phần lòng sông để chuyển tải lưu lượng thường xuyên về mùa kiệt và mùa lũ và phần hai bên bờ sông kết hợp với phần lòng sông để chuyển tải lưu lượng 2.500 m³/s khi phải chuyển lũ từ sông Hồng vào sông Đáy.

- Đối với các khu vực dân cư, công trình ở bãi sông:

+ Đoạn từ đập Đáy đến biển: Di dời nhà cửa, công trình trong phạm vi cải tạo, nạo vét phần lòng sông và phạm vi lưu không với bờ sông phòng, tránh sạt lở, trừ các công trình phụ trợ và công trình đặc biệt theo quy định tại Luật Đê điều; phần bãi sông trong phạm vi 500m (bao gồm hai bên bãi và lòng sông) không được xây dựng mới nhà cửa, công trình; đối với công trình, nhà cửa hiện có xây dựng kế hoạch để từng bước di dời; phần bãi sông ngoài phạm vi 500m được sử dụng theo quy định của Luật Đê điều, phù hợp với quy hoạch chung xây dựng thủ đô Hà Nội quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và không vượt quá tỷ lệ 15% để đảm bảo không gian thoát lũ, chứa lũ.”